

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tại
thành phố Hồ Chí Minh năm 2018

A. Căn cứ lập kế hoạch

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ-TW ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh và ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị;
- Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Kế hoạch triển khai ISO điện tử thực hiện theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Quy hoạch công nghệ thông tin thành phố đến năm 2025;
- Quyết định số 2260/QĐ-UBND ngày 9 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Kế hoạch số 8132/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Kế hoạch số 4801/KH-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy;

- Quyết định số 6179/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt đề án xây dựng thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025;

- Quyết định số 6506/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2018.

B. Mục tiêu

I. Mục tiêu chung

- Triển khai Đề án “Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh thành đô thị thông minh” giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn 2025.

- Triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong danh mục các dịch vụ công theo công văn số 2779/VPCP-KGVX của Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi và hiệu quả trong mọi hoạt động của các cơ quan nhà nước thành phố làm cơ sở để phục vụ công tác cải cách hành chính, nâng cao năng suất lao động, góp phần hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin. Xây dựng đô thị thông minh lấy chính quyền điện tử làm trung tâm để cung cấp các dịch vụ công tốt hơn, đặc biệt là dịch vụ hành chính công cho nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức. Các cơ quan quản lý nhà nước hoạt động hiệu lực và hiệu quả hơn.

- Thông tin chỉ đạo điều hành, công việc được giám sát và theo dõi chặt chẽ. Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, giám sát quá trình thực hiện chỉ đạo của các sở, ngành, quận, huyện; quá trình giải quyết hồ sơ tại các đơn vị.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả xử lý công việc của cán bộ công chức, viên chức tại các sở, ban, ngành, quận, huyện thông qua ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

II. Mục tiêu cụ thể

- Giảm ít nhất 30% thời gian xử lý giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống phần mềm dịch vụ công trực tuyến kết hợp với dịch vụ chuyển phát của bưu điện trên địa bàn thành phố so với việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp để khuyến khích người dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- 100% các văn bản chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ các văn bản, tài liệu có độ mật) được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- 100% gửi thư mời họp điện tử (trừ thư mời mật và các thư mời tổ chức các sự kiện lễ hội).

- 100% cán bộ công chức tại các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn sử dụng thư điện tử thành phố để trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử.

- Hoàn thành các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 trong danh mục các dịch vụ theo Công văn số 2779/VPCP-KGVX của Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 846/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

C. Nhiệm vụ trọng tâm

I. Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan

1. Khung kiến trúc chính quyền điện tử

Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện:

- Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành khung kiến trúc chính quyền điện tử thành phố;

- Rà soát và hoàn chỉnh các hệ thống của thành phố theo khung kiến trúc chính quyền điện tử thành phố đã được phê duyệt.

2. Thư điện tử thành phố

Các sở, ban, ngành, quận, huyện tiếp tục mở rộng sử dụng hệ thống thư điện tử đến tất cả các cán bộ công chức của sở, ban, ngành, quận, huyện và phường, xã, thị trấn để trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử. Năm 2018, phấn đấu đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử thành phố để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử.

3. Liên thông văn bản, chỉ đạo điều hành

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì cùng các sở, ban, ngành, quận, huyện tiếp tục hoàn thiện liên thông liên thông kết nối phần mềm quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận huyện, phường xã, thị trấn kết hợp với sử dụng chữ ký số, đảm bảo 100% các văn bản chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ các văn bản, tài liệu có độ mật) được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử kết hợp với chữ ký số.

4. Hội nghị truyền hình trực tuyến

Các sở, quận, huyện thực hiện triển khai mở rộng họp trực tuyến cho các đơn vị trực thuộc tùy vào nhu cầu thực tế sẽ tự trang bị hệ thống thiết bị đầu cuối theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông để kết nối vào hệ thống trực tuyến thành phố phục vụ tổ chức các cuộc họp trực tuyến theo quy trình của thành phố.

Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện hỗ trợ các đơn vị trong quá trình kết nối hệ thống thiết bị đầu cuối tại các đơn vị vào hệ thống trực tuyến thành phố.

5. Cơ sở dữ liệu dùng chung

Các sở, ban, ngành, quận, huyện thực hiện theo Kế hoạch xây dựng Kho dữ liệu dùng chung và phát triển Hệ sinh thái dữ liệu mở thuộc Đề án xây dựng thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025.

II. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

1. Dịch vụ công trực tuyến

a) Các sở, ban, ngành, quận, huyện:

- Tiếp tục thực hiện triển khai Hệ thống dịch vụ công của thành phố cung cấp thêm nhiều dịch vụ công mức độ 3 và 4 kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ của Bưu điện thành phố. Ưu tiên tập trung triển khai nhóm các dịch vụ công trực tuyến được ban hành tại Công văn số 2779/VPCP-KGVX của Văn phòng Chính phủ, Quyết định số 846/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ qua hệ thống bưu chính đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Giải pháp kỹ thuật triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 tại các đơn vị, thực hiện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1381/STTTT-CNTT ngày 05 tháng 10 năm 2016 về hướng dẫn kỹ thuật thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ chuyển phát của bưu điện trên địa bàn thành phố trong việc tiếp nhận hồ sơ và phát trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại địa chỉ theo yêu cầu người dân

- Nghiên cứu rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống phần mềm dịch vụ công trực tuyến kết hợp với dịch vụ chuyển phát của bưu điện trên địa bàn thành phố so với việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp để khuyến khích người dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

b) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện:

- Hướng dẫn giải pháp kỹ thuật cho các sở, ban, ngành, quận, huyện trong quá trình triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Tích hợp dịch vụ công trực tuyến của các sở, ban, ngành, quận, huyện đã triển khai lên Cổng dịch vụ công trực tuyến của thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giải pháp kỹ thuật thanh toán trực tuyến cho các dịch vụ hành chính công và đề xuất triển khai nhân rộng cho các sở, ban, ngành, quận, huyện.

c) Sở Tài chính: tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định giảm, miễn lệ phí đối với các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo chỉ đạo tại Công văn số 4616/UBND-VX ngày 15 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đề xuất thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền quyết định của thành phố.

d) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp Sở Tài chính nghiên cứu và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành cơ chế, chính sách về kinh phí hỗ trợ cho Tổ tư vấn dịch vụ công trực tuyến tại Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn.

2. Một cửa điện tử

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Hoàn thành hệ thống “Một cửa điện tử tại đơn vị”; ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử) trong giải quyết thủ tục hành chính; kết nối với cổng thông tin điện tử và các thiết bị tra cứu phục vụ việc tra cứu hồ sơ của người dân và doanh nghiệp.

b) Sở Tư pháp: triển khai hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của thành phố liên thông với hệ thống “Một cửa điện tử” của thành phố nhằm đảm bảo người dân có thể nộp, theo dõi, giám sát quá trình xử lý, nhận kết quả các thủ tục hành chính.

c) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, đơn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng và ISO điện tử trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố theo Quyết định số 2523/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường triển khai tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn về việc áp dụng và công bố áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, ISO điện tử cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận – huyện công bố.

- Chủ động rà soát, kiểm tra việc thực hiện công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện và phường, xã, thị trấn.

d) Cục Thuế thành phố: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tích hợp dữ liệu, đảm bảo người dân và các tổ chức có thể tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ thuế trên Cổng thông tin một cửa điện tử của thành phố.

3. Liên thông điện tử trong thực hiện các thủ tục hành chính

a) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai nhân rộng liên thông một cửa điện tử cho các sở ngành, quận, huyện;

- Hỗ trợ giải pháp kỹ thuật cho sở ngành quận, huyện thực hiện triển khai liên thông một cửa điện tử.

b) Các sở, ban, ngành, quận, huyện:

- Thực hiện liên thông điện tử có sử dụng chữ ký số khi các sở, ngành, quận, huyện thực hiện trao đổi ý kiến chuyên môn trong việc giải quyết hồ sơ hành chính.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan rà soát thủ tục hành chính để thực hiện triển khai liên thông một cửa điện tử.

4. Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Nghiên cứu tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện đưa các thủ tục hành chính vào dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp mức độ 3 và 4, giảm dần số lượng người dân và doanh nghiệp đến thực hiện thủ tục hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố các thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến thực hiện liên thông điện tử, xây dựng kế hoạch từng năm, lĩnh vực, quy trình liên thông nội nghiệp giữa các sở, ngành phải thực hiện trên môi trường mạng chấm dứt tình trạng gửi bằng giấy, ứng dụng chữ ký số.

Các sở, ban, ngành, quận, huyện tập trung triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 kết hợp với dịch vụ nhận và chuyển phát hồ sơ qua bưu điện theo Công văn số 2779/VPCP-KGVX của Văn phòng Chính phủ và Quyết định 846/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Sở Tư pháp:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế quản lý dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Thẩm định tính pháp lý của quy trình liên thông điện tử của các Sở, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

5. Hệ thống thu thập ý kiến và đánh giá hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Nội vụ, Viện nghiên cứu phát triển thành phố tiếp tục thực hiện hoàn chỉnh và nâng cấp mở rộng hệ thống đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức tại các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của các đơn vị.

6. Cổng thông tin quản lý đất đai

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện:

- Theo dõi, đôn đốc Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố và các chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai vận hành hiệu quả Hệ thống Một cửa điện tử quản lý hồ sơ đất đai của thành phố.

- Tổ chức đồng bộ dữ liệu giữa phần mềm quản lý đất đai và hệ thống Một cửa điện tử quản lý hồ sơ đất đai. Công khai thời hạn và tiến độ giải quyết hồ sơ trong lĩnh vực đất đai trên cổng thông tin một cửa điện tử của thành phố.

- Thực hiện liên thông luân chuyển trạng thái hồ sơ đất đai giữa Hệ thống Một cửa điện tử quản lý hồ sơ đất đai và các phần mềm quản lý tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ tại các đơn vị.

7. Cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp

- a) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì cùng các sở, ngành hoàn thành xây dựng cổng thông tin hỗ trợ doanh nghiệp, tạo kênh thông tin nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tra cứu thông tin về doanh nghiệp, trao đổi thông tin với các cơ quan nhà nước.

- b) Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố: Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng tổng đài tiếp nhận và hướng dẫn, giải đáp các tiêu chuẩn, quy định về phòng cháy chữa cháy (PCCC) để giải đáp, hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định về an toàn PCCC góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC trên địa bàn thành phố.

8. Hệ thống khiếu nại tố cáo

Ban Tiếp công dân thành phố: chủ trì mở rộng liên thông kết nối thông tin về khiếu nại tố cáo đến các sở, ban, ngành, quận huyện và vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý khiếu nại, tố cáo liên cơ quan nhằm theo dõi tình hình xử lý khiếu kiện của người dân.

III. Ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực cấp bách

Các sở, ban, ngành, quận, huyện thực hiện theo kế hoạch triển khai Đề án xây dựng thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025 của năm 2018.

IV. Giải pháp và tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch;
- Tổ chức cung cấp thông tin, dự báo, theo dõi cập nhật, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch;
- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo định kỳ 6 tháng và đề xuất các cơ chế chính sách cần thiết để thúc đẩy thực hiện kế hoạch.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước năm 2018.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện:

- Đẩy mạnh thực hiện hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Đẩy mạnh thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong phạm vi quản lý của mình./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT;
- TTUB:CT, các PCT;
- Các Sở - ban - Ngành TP;
- UBND 24 quận - huyện;
- VPUB:CPVP; Phòng KT;
- Lưu:VT, (KT/Loan) MH 155

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Vĩnh Tuyền